TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1043**/2020/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1412/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trương Văn D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 328/6, khu phố 7, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 328/6, khu phố 7, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H có 02 con chung tên Trương Lê Gia Huy, sinh ngày 09/4/2015 và Trương Thiên Bảo, sinh ngày 09/9/2018.

Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu Trương Lê Gia Huy cho ông Trương Văn D trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; giao cháu Trương Thiên Bảo cho bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Trương Văn D và bà Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009388 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H đã nộp xong lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trương Lê Gia Huy, sinh ngày 09/4/2015 cho ông Trương Văn D trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; giao cháu Trương Thiên Bảo, sinh ngày 09/9/2018 cho bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Trương Văn D và bà Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H trình bày không có, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H trình bày không có, không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H trình bày không có mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009388 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Ô Ông Trương Văn D và bà Lê Thị H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Tuyền